

QUYẾT ĐỊNH

Quy định một số mức chi thực hiện chế độ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10 tháng 4 năm 2013 của liên Bộ Tài chính - Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính tại Công văn số 1655/CVLN-GD&ĐT-TC ngày 30 tháng 6 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định một số mức chi thực hiện chế độ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, cụ thể như sau:

1. Chi điều tra, thống kê số người mù chữ, tái mù chữ trong độ tuổi 15-60; điều tra, tình hình phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở:

a) Chi khoán công tác phí theo đợt điều tra cho người tham gia thu thập số liệu điều tra: Áp dụng chế độ công tác phí quy định tại Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2011 của UBND tỉnh ban hành chế độ công tác phí, chế độ tổ chức các cuộc hội nghị đối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế, mức khoán cụ thể như sau:

- Điều tra ban đầu:

+ Đối với đợt điều tra có thời gian điều tra từ 15 ngày trở lên: 150.000 đồng/người/đợt điều tra;

+ Đối với đợt điều tra có thời gian điều tra từ 10 đến dưới 15 ngày: 120.000 đồng/người/đợt điều tra.

- Điều tra bổ sung cho các năm tiếp theo: 80.000 đồng/người/đợt điều tra.

b) Chi xử lý kết quả điều tra (gồm nhập tin, xử lý và tổng hợp số liệu kết quả điều tra):

- Điều tra ban đầu: 20 đồng/01 trường dữ liệu;

- Điều tra bổ sung cho các năm tiếp theo: Tính 50% mức điều tra ban đầu.

2. Hỗ trợ học phẩm cho học viên tham gia lớp học:

a) Đối với các lớp xóa mù chữ và chống tái mù chữ; lớp phổ cập giáo dục tiểu học: Cấp bằng hiện vật 10 tập vở học sinh (loại 96 trang, giấy trắng)/học viên/năm học .

b) Đối với các lớp phổ cập THCS: Cấp bằng hiện vật 22 tập vở học sinh (loại 96 trang, giấy trắng)/học viên/năm học.

3. Chi bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên dạy các lớp phổ cập tiểu học, trung học cơ sở: Thực hiện theo Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2013 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Chi trả thù lao đối với giáo viên dạy lớp xóa mù, chống tái mù chữ, lớp phổ cập: Thực hiện theo quy định tại Điểm 1.8, Khoản 1 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10 tháng 4 năm 2013 của liên Bộ Tài chính - Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015.

5. Nguồn kinh phí:

Nguồn kinh phí thực hiện trong dự toán ngân sách nhà nước tỉnh, kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 2. Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị sử dụng kinh phí thực hiện công tác xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học nói trên theo quy định của mức chi và nội dung chi tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký, các mức chi trên được áp dụng từ năm học 2015-2016 và thay thế Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2013 của UBND tỉnh quy định một số mức chi thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học.

Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hay thay thế bằng văn bản mới thì sẽ được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các

huyện, thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục kiểm tra VB QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao

